

QUYẾT

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K15XDD

HỌC KỲ 7

TÍN CHỈ 2

LẦN THI 2

 $1/3$

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					15			15		15			55	100		
41	152215526	ĐẶNG THÁI	SƠN	K15XDD2	10			6.5		3.5			4	5.2	Nằm pháy Hai	
42	152215529	TÔN LONG	LINH	K15XDD2	7			5.5		5			4.5	5.1	Nằm pháy Mất	
43	152222784	HOÀNG QUỐC	VIỆT	K15XDD2	10			7		3			LP	0.0	Khăng	
44	152313941	LÊ XUÂN	SANG	K15XDD2	10			6.5		3.5			2	0.0	Khăng	
45	142211195	HUỲNH KHẮC	DÂN	K15XDD3	8			0		6			2.5	0.0	Khăng	
46	142211205	NGUYỄN CÔNG	DỮNG	K15XDD3	5			3		3			7.5	5.8	Nằm pháy Tầm	
47	152173070	V? PHI	TUẤN	K15XDD3	9			3		5			4	4.8	Bấ pháy Tầm	
48	152212617	NGUYỄN TRỌNG	HOÀNG	K15XDD3	10			8		4			4	5.5	Nằm pháy Nằm	
49	152212618	NGUYỄN BÁ	SINH	K15XDD3	10			6		6			4	5.5	Nằm pháy Nằm	
50	152212619	PHAN BẢO	NGUYỄN	K15XDD3	9			3		6			4	4.9	Bấ pháy Chên	
51	152212644	NGUYỄN XUÂN	ĐẠT	K15XDD3	9			6		7			5.5	6.3	Sầu pháy Ba	
52	152212646	HOÀNG THẾ	THĂNG	K15XDD3	10			6		5			4	5.4	Nằm pháy Bấ	
53	152212662	TRẦN VĂN	ĐỨC	K15XDD3	5			3		8			4	4.6	Bấ pháy Sầu	
54	152212664	LƯƠNG TRUNG	SƠN	K15XDD3	7			3		5			4	4.5	Bấ pháy Nằm	
55	152212682	HUỲNH VĂN	THÀNH	K15XDD3	9			3		4			2	0.0	Khăng	
56	152212690	HỒ MINH	PHƯƠNG	K15XDD3	6			3		5			2	0.0	Khăng	
57	152212691	NGUYỄN THANH	LONG	K15XDD3	9			7		7			4	5.7	Nằm pháy Bấ	
58	152212698	LÊ MINH	TUẤN	K15XDD3	9			9		6			6.5	7.2	Bấ pháy Hai	
59	152212713	NGUYỄN KHÁNH	CHUNG	K15XDD3	9			7		8			4.5	6.1	Sầu pháy Mất	
60	152212741	HUỲNH MINH	LÂM	K15XDD3	9			3		5			2.5	0.0	Khăng	
61	152212746	NGUYỄN THANH	TUẤN	K15XDD3	9			6		4			4	5.1	Nằm pháy Mất	
62	152212751	LÊ KHẮC	DUỠNG	K15XDD3	9			8		5			4	5.5	Nằm pháy Nằm	
63	152215525	NGUYỄN	CƯỜNG	K15XDD3	10			6		4			4	5.2	Nằm pháy Hai	
64	152215832	HOÀNG LÊ	MINH	K15XDD3	6			5		5			4	4.6	Bấ pháy Sầu	
65	152216199	TRẦN HỮU	HÙNG	K15XDD3	7			3		5			5	5.0	Nằm	
1	4722	LÊ THANH	HIẾU	K13XDC	8			3		9			1.5	0.0	Khăng	
2	4724	NGÔ QUỐC	HOÀN	K13XDC	8			3		6			1	0.0	Khăng	
3	4433	LÊ DUY	DỮNG	K13XDD	7			4		3			V	0.0	Khăng	
4	1194	PHẠM ANH	CƯỜNG	K14XDD	5			3		7			2	0.0	Khăng	
5	2101	LÊ THÀNH	TRUNG	K15XCD	6			4		4			2	0.0	Khăng	
6	4608	LÊ VIỆT	HÙNG	K15XCD	5			7		5			1.5	0.0	Khăng	
7	5635	NGUYỄN	CỬU	K15XCD	5			3		4			1.5	0.0	Khăng	
8	6089	NGUYỄN VĂN	B?NH	K15XCD	5			3		5			2	0.0	Khăng	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

Ngày thi:

17/03/2013

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ K15XDD

TÊN MÔN HỌC:

KẾT CẤU THÉP

M? MÔN H Q C :

CIE-378

HỌC KỲ

7

TÍN CHỈ

2

LẦN THI

2

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15			15		15			55	100			

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú